TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG LÁT** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2019/HS-ST
Ngày 24.10.2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG LÁT, TỈNH THANH HOÁ

- Với thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Ngô Thị T

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Văn B và Bà Hà Thị T .

- Thư ký phiên toà: Ông Lâu Văn C , Thư ký - Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát tham gia phiên tòa: Ông Trương Văn P - Kiểm sát viên.

Ngày 16/10/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hoá, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 38/2019/TLST-HS ngày 26 tháng 9 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2019/QĐXXST-HS ngày 02/10/2019 đối với bị cáo:

Hơ Thị C ; Sinh năm: 1988 Trú tại: Bản Kéo Té, xã Nhi Sơn, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Dân tộc: Mông; Nghề nghiệp: Trồng trọt. Học vấn: Không biết chữ. Con ông: Hơ Chứ Đua và bà Thao Thị D (Đều đã chết). Chồng Thao Hơ P , sinh năm 1990. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa trong vụ án khác. Có ba người con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh ngày 17 tháng 01 năm 2019. Nơi cư trú: Bản Kéo Té, xã Nhi Sơn, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

Tiền sự: Không. Tiền án: Ngày 07/4/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Lát xử phạt 06 (*Sáu*) năm tù về tội "*Vận chuyển trái phép chất ma túy*"

Bị cáo được tại ngoại. Vắng mặt không có lý do.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Hà Văn K - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý số 1, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 28/4/2019, bị cáo đi bộ từ nhà mình ở bản Kéo Té, xã Nhi Sơn huyện Mường Lát đến bản Khằm Nàng - Lào tìm mua ma túy để sử dụng. Đến Lào bị cáo gặp một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết và hỏi mua ma túy, người này đồng ý bán cho bị cáo một gói heroine và ma túy tổng hợp đựng trong túi nilon màu xanh, tương đương với số tiền 200.000 đồng. Nhận được ma túy, bị cáo đi về, khoảng 20 giờ cùng ngày bị cáo về đến nhà và lấy một ít heroine để sử dụng, sử dụng không hết bị cáo cất một ít ở đầu giường, gói nilon chứa ma túy còn lại bị cáo để trong áo đứa con khoảng 03 tháng tuổi bị cáo đang bế. Sử dụng xong ma túy, bị cáo mở cửa nhà để đi vệ sinh thì tổ công tác Công an huyện Mường Lát vào kiểm tra, bị cáo cầm túi nilon chứa ma túy đang để trong áo đứa con nhỏ đang bế ném ra ngoài để phi tang nhưng đã bị lực lượng chức năng phát hiện và thu giữ toàn bộ số ma túy, bị cáo nhận số ma túy đó là của bị cáo. Ngoài ra, Cơ quan CSĐT còn thu giữ của bị cáo 03 miếng giấy bạc; 02 chai nhựa có gắn ống hút tự chế; 01 bật lửa ga màu đỏ, đều đã qua sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số: 1144/PC09 ngày 04 tháng 5 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận:

- 01 cục bột dạng nén màu trắng ngà trong 01 mảnh giấy ô ly màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,037g (không phẩy không ba bảy gam) loại: Heroine.

- 93 viên nén màu đỏ hình trụ tròn, trên bề mặt mỗi viên dập chìm chữ "WY" trong gói nilon màu xanh được đánh số thứ tự 01 của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 9,924g (chín phẩy chín hai bốn gam) loại: Methamphetamine.

- 01 viên nén màu xanh hình trụ tròn, trên bề mặt dập chìm chữ "A" trong gói nilon màu xanh được đánh số thứ tự 01 của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,103g (không phẩy một không ba gam) loại: Methamphetamine.

- 06 viên nén màu đỏ hình trụ tròn, trên bề mặt mỗi viên dập chìm chữ "WY" trong gói nilon màu xanh được đánh số thứ tự 02 của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,593g (không phẩy năm chín ba gam) loại: Methamphetamine.

- 01 viên nén màu xanh hình trụ tròn, trên bề mặt dập chìm chữ "A" trong gói nilon màu xanh được đánh số thứ tự 02 của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,101g (không phẩy một không một gam) loại: Methamphetamine.

- Các cục bột dạng nén màu trắng ngà trong trong gói nilon màu xanh được đánh số thứ tự 03 của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,362g (không phẩy ba sáu hai gam) loại: Heroine (bút lục số: 58-59).

Do các chất ma túy này đều thuộc một điểm của Điều 249 Bộ luật hình sự, nên tổng số ma túy bị cáo tàng trữ là **11,12g** (*Mười một phẩy mười hai gam*).

Quá trình điều tra bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 40/CT-VKS-MT ngày 26/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát truy tố bị cáo về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm n, điểm o khoản 2 điều 249 BLHS.

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận và luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về tội danh: Tuyên bị cáo phạm tội "*Tàng trữ trái pháp chất ma túy*".

+ Về điều luật: Áp dụng: Điều 38; điểm s khoản 1 điều 51; điểm n, điểm o khoản 2 điều 249 BLHS.

+ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo từ 06 năm 06 tháng đến 07 năm tù. Bị cáo thuộc hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Về vật chứng: Đề nghị HĐXX xem xét xử lý theo quy định của pháp luật.

+ Về án phí: Bị cáo là hộ nghèo được miễn án phí theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo: Đồng tình với quan điểm truy tố của VKS về tội danh, điều luật áp dụng và khung hình phạt; các tình tiết giảm nhẹ TNHS và không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Cho rằng, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, không biết chữ, không hiểu biết pháp luật nên bị cáo đã đi khỏi địa phương trong thời gian tại ngoại mà không báo cáo với chính quyền, không có mặt tại địa phương khi Tòa án đưa vụ án ra xét xử, Tòa án đã phải hoãn phiên tòa một lần. Việc Tòa án xét xử vắng mặt bị cáo là có căn cứ, bị cáo tự từ bỏ quyền được tham gia phiên tòa. Tuy nhiên, bị cáo đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi nê đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, sớm chấp hành hình phạt để trở về với gia đình nuôi dạy con cái, bản thân trở thành công dân có ích.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Xét về hành vi, quyết định tố tụng:* Của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Lát, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố; Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Trợ giúp viên pháp lý là người bào chữa cho bị cáo, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Chứng cứ xác định có tội, không có tội của bị cáo*: Tại phiên tòa bị cáo vắng mặt không có lý do. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai nhận tội của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với lời khai của người chứng kiến, kết luận giám định và chứng cứ khác trong hồ sơ, đủ cơ sở khẳng định bị cáo tàng trữ **8,517g** (*Tám phẩy năm một bảy gam*)

Heroine và **0,096g** (*không phẩy không chín sáu gam*) Methamphetamine. Tổng khối lượng của hai chất là **8,667g** (*Tám phẩy sáu sáu bảy gam*) ma túy, nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà Nước, ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội.

Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Bị cáo có tiền án về tội vận chuyển trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt chưa được xóa án tích lại phạm tội mới và lần phạm tội này là tái phạm nguy hiểm. Với hành vi của bị cáo, tính chất vụ án, năng lực chịu trách nhiệm hình sự và trọng lượng ma túy bị cáo tàng trữ đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" được quy định tại điểm n, điểm o khoản 2 điều 249 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Tại các cơ quan tố tụng bị cáo đã thành khẩn khai báo, thái độ ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] *Xét về hình phạt:*

- Hình phạt chính: Bị cáo là người sử dụng ma túy, với tính chất nghiêm trọng của tội phạm về ma túy, xét nhân thân và hành vi phạm tội của bị cáo, cần xử bị cáo mức án tương xứng thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật nhằm cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

- Hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo làm nương rẫy, điều kiện kinh tế khó khăn, lại là hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] *Xét về vật chứng trong vụ án:*

Số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau khi giám định là chất Nhà nước Việt Nam cấm lưu hành; 03 miếng giấy bạc; 02 chai nhựa có gắn ống hút tự chế; 01 bật lửa ga màu đỏ, đều đã qua sử dụng là tang vật vụ án, không còn giá trị sử dụng. Cần tịch thu tiêu hủy

[6] *Xét về phần án phí và quyền kháng cáo:* Bị cáo thuộc hộ nghèo nên được miễn án phí HSST và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[7] *Các nhận định khác:*

Người phụ nữ dân tộc Mông (theo lời khai của bị cáo) là người đã bán ma túy cho bị cáo thì Cơ quan CSĐT cấp có thẩm quyền sẽ tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ thì xử lý trong một vụ án khác.

Thao Hơ P (chồng của bị cáo C) có mặt khi Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát bắt quả tang Hơ Thị C về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, nhưng P không biết C tàng trữ trái phép chất ma túy và không liên quan đến hành vi phạm tội của C, nên không phải chịu trách nhiệm theo luật định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên: Bị cáo Hơ Thị C phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*"

Áp dụng: Điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm n điểm o khoản 2 điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1 điều 51 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Hơ Thị C 07 (*Bảy*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án .

Về tang vật: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: Ba miếng giấy bạc; 02 chai nhựa có gắn ống hút tự chế; 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 phong bì niêm phong mẫu vật đã qua giám định do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hànhghi vụ Hơ Thị Chía, được dán kín niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ hộ tên của Nguyễn Trần Đăng, Trần Thị Thúy Hằng, Lê Minh Tiến, Trần Khánh Minh cùng các hình dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, phong bì còn nguyên vẹn.

Vật chứng kể trên đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa, theo Quyết định chuyển vật chứng số 38/QĐ-VKS-ML, ngày 26 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/9/2019 giữa Công an huyện Mường Lát và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Lát.

Về án phí: Áp dụng điều 135, điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điểm đ, khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Tuyên: Miễn tiền án phí HSST cho Bị cáo.

Án xử công khai, có mặt bị cáo và người bào chữa cho bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- VKS nhân dân H.Mường Lát;
- VKS nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Công an H. Mường Lát;
- Phòng PC 10 Công an tỉnh Thanh Hóa
- Chi cục THADS huyện Mường Lát;
- UBND xã Nhi Sơn, H. Mường Lát
- Bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo;
- Hồ sơ Thi hành án Hình sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa

Ngô Thị T